

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ VĂN PHÒNG

TÒA NHÀ: VIET DUC FINANCIAL BUILDING

SỐ 8 – ĐƯỜNG TÔN ĐỨC THẮNG
THÀNH PHỐ VINH YÊN - VINH PHÚC - VIỆT NAM

GIỮA

CÔNG TY CP ÓNG THÉP VIỆT - ĐỨC VG PIPE

VÀ

[REDACTED]

Vĩnh Phúc, ngày 19 tháng 01 năm 2012



Hợp đồng này được lập vào hôm nay, ngày ... tháng...năm 2012, giữa:

A. CÔNG TY CỔ PHẦN ONG THÉP VIỆT - ĐỨC VGPIPE

Đại diện : Ông **Nguyễn Hữu Thế** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**
Địa chỉ : Khu công nghiệp Bình Xuyên, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại : 0211.3887863 Fax: 0211.3888562
Tài khoản : 120.21763964.011 tại Techcombank.
Mã số thuế : 2500267703

Sau đây gọi tắt là "**Bên Cho Thuê**", và:

B.

Đại diện : Ông [REDACTED] Chức vụ: [REDACTED]
Địa chỉ : [REDACTED]
Điện thoại : [REDACTED] Fax: [REDACTED]
Mã số thuế : [REDACTED]

Sau đây gọi tắt là "**Bên Thuê**".

Hai bên trên đây thỏa thuận và đồng ý ký kết Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

1. ĐỊNH NGHĨA

- 1.1. "Toà nhà" được hiểu là Tòa nhà Viet Duc Financial Building (Tòa nhà Tài chính Việt Đức) 07 tầng tại số 8 đường Tôn Đức Thắng – thành phố Vĩnh Yên – Vĩnh Phúc - Việt Nam.
- 1.2. "Diện tích chung" được hiểu là các lối ra vào, hành lang, khu vệ sinh, nơi đặt đồ đạc cố định, nơi gắn các thiết bị cố định và những thiết bị khác lắp đặt bên trong Tòa nhà được Bên cho thuê cung cấp để Bên Thuê, khách của Bên Thuê, Bên Cho Thuê, các Bên Thuê khác và cá nhân khác sử dụng khi được phép của Bên Cho Thuê.
- 1.3. "Pháp luật" được hiểu là tất cả những quy định hiện hành có liên quan của Quốc hội và Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 1.4. "Phí quản lý" được hiểu là chi phí mà Bên thuê hàng tháng phải trả cho Bên cho thuê trên tổng số mét vuông thực tế cho những dịch vụ được Bên cho thuê cung cấp sử dụng.
- 1.5. "Phần Diện tích thuê" được hiểu là diện tích được Bên cho thuê bố trí tại một phần tầng 1 (một) với diện tích là **296 m²**, một phần tầng 2 (hai) với diện tích là **315 m²** của Tòa nhà.

bảng chỉ dẫn tại sảnh thang máy nơi có Phần diện tích thuê của Bên Thuê. Bên Cho Thuê sẽ chịu chi phí lắp đặt lần đầu tiên cho bảng, biển tên của Bên Thuê trên bảng chỉ dẫn tại cổng bảo vệ của toà nhà, bảng chỉ dẫn tại sảnh chính và bảng chỉ dẫn tại sảnh thang máy.

- 21.4. Hợp đồng thuê này và các Phụ lục kèm theo Hợp đồng này tạo thành thỏa thuận chính thức giữa các bên và thay thế hoàn toàn cho mọi thỏa thuận, ghi nhớ, dàn xếp, thông tin giao tiếp hay trình bày ý định trước đây liên quan đến nội dung của Hợp đồng thuê này. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung Hợp đồng thuê này đều sẽ không có giá trị nếu như không được lập thành văn bản và được các bên, hay đại diện các bên tham gia Hợp đồng này ký tên, trừ trường hợp các Bên cùng có thỏa thuận khác.
- 21.5. Bất kỳ phần khoản hay điều khoản nào của Hợp đồng thuê này mà bị coi là bất hợp pháp, vô hiệu lực hay vô giá trị hoặc không thể thực thi theo pháp luật Việt Nam, thì sẽ được coi là vô hiệu lực giữa các Bên, song sẽ không làm mất hiệu lực và giá trị của các điều khoản còn lại của Hợp đồng thuê.

ĐIỀU 22. LUẬT ÁP DỤNG VÀ QUYỀN XÉT XỬ

- 22.1. Hợp đồng này được soạn và điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam.
- 22.2. Mọi tranh chấp phát sinh hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết, trước hết được thông qua bằng biện pháp hòa giải. Trường hợp hòa giải không thành, các bên có quyền đưa tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết theo đúng quy định của luật pháp Việt Nam.

ĐIỀU 23. SỐ BẢN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được làm thành 06 (sáu) bản tiếng Việt. Trong đó Bên Cho Thuê giữ 03 (ba) bản, Bên Thuê giữ 03 (ba) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN CHO THUÊ



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Chế

ĐẠI DIỆN BÊN THUÊ



